

## TẾT MẬU THÂN 1968 TẠI PHAN THIẾT

---

Nhằm bổ xung thêm cho các bài viết qua nhiều tác giả nói về Tết Mậu Thân năm 1968 tại thị xã Phan Thiết. Qua bài viết này, tôi xin mạn phép ghi lại đôi nét chính mà đơn vị tôi đã trực tiếp tham dự, trong hai đợt Tổng Công Kích do cộng sản phát động trên toàn miền Nam nói chung và Phan Thiết Bình Thuận nói riêng.

Vào thời điểm CS Tổng Công Kích đợt I, tôi đang Xử Lý Thường Vụ Đại đội 2/954/ĐPQ, có nhiệm vụ phòng thủ và bảo vệ Trung đội Pháo binh tại đồn Trinh Tường. Trong đợt Tổng công kích lần II, Tôi chính thức là Đại đội trưởng ĐĐ 2/954/ĐPQ, với nhiệm vụ bảo vệ vòng đai ngoài cho Tòa Hành Chánh tỉnh Bình Thuận và Trung Tâm Yểm Trợ Tiếp Vận Bình Thuận. Đơn vị tôi cũng tham gia hầu hết các trận đánh chung quanh vòng đai thị xã Phan Thiết, như Công Chử Y và Cầu 40, ấp Long Hải, ấp Đại Hòa, ấp Đại Thiện, Tường Phong, Tân Điền, Cầu Bến Lội (Cố Đại úy Nguyễn Vũ Chương đã tử trận tại chiến trường này).

Trước khi mô tả hai đợt Tổng Công Kích của CS Bắc Việt đánh vào thị xã, chúng ta cũng nên nhìn sơ qua lại bối cảnh an ninh của Bình Thuận lúc bấy giờ. Sau khi tên Điệp Viên CS nằm vùng đầu tỉnh Bình Thuận là Trung tá Đinh Văn Đệ ra đi đã để lại cho Bình Thuận một nền an ninh tồi tệ nhất so với các đời tỉnh trưởng tiền nhiệm. Mặc dù lúc đó Bình Thuận được sự yểm trợ bởi một Lữ đoàn Kỵ binh Không vận của Hoa Kỳ đóng tại Phi trường Phan Thiết. Một Trung đoàn của Sư đoàn 23 Bộ binh và một Chi đoàn Thiết vận xa M113 tăng phái đóng tại Trung Tâm Huấn Luyện Song Mao. Một Trại Lực Lượng Biệt Kích Mỹ đóng tại Lương Sơn. Bên cạnh đó còn có Duyên đoàn 28 Hải thuyền, đồn trú tại Bến Thương Chánh. Thế nhưng lực lượng quân sự ĐPQ và NQ của tỉnh không đủ khả năng bảo vệ QL1 và các xã, ấp trong tỉnh, ngoại trừ thị xã Phan Thiết có Tòa Hành Chánh tỉnh và các xã lớn được đặt BCH quận/chi khu. Tinh thần chiến đấu của các đơn vị ĐPQ & NQ có phần hoang mang dao động, và bị tổn thất nhiều trong hai năm 1966–1967. Lúc Trung tá Đinh Văn Đệ làm Tỉnh trưởng kiêm Tiểu khu trưởng, Tiểu khu Bình Thuận. Mãi sau năm 1975 chúng ta mới biết Đệ là tên Điệp viên nằm vùng (Xem bài Bình Thuận Những Ngày Tháng Khó Quên, trang 55, đăng trong Đặc san Ân Tình V của Bình Thuận năm 2011). Cuối năm 1967, Trung tá Nguyễn Khắc Tuân về thay cho Đinh Văn Đệ làm Tỉnh trưởng BT, thì đồn MARA được xây dựng bởi Đại đội Công Binh Chiến đấu dưới sự yểm trợ trực tiếp của một Tiểu đoàn thuộc Trung đoàn 44 Sư đoàn 23BB.

Đồn này nằm sát QL1 vùng Bàu Ốc thuộc quận Thiện Giáo, giáp ranh với xã Sông Lũy, quận Hòa Đa. Khi xây dựng đồn xong, sắp sửa bàn giao cho Tiểu khu, thì Cộng quân lợi dụng đêm tối trời và dịp cuối tháng, anh em Binh sĩ vừa mới lãnh lương, lơ là trong việc

phòng thủ đã đồng loạt tấn công Đại đội Công binh và Tiểu đoàn Bộ binh làm cho hai đơn vị này bị tổn thất đáng kể. Về phía VC có 25 tên bỏ xác tại chỗ, nên ta phải dùng xe ủi đất chôn tập thể. Sau trận đánh này, Đại đội 2/954/ĐPQ do Trung úy Nguyễn Tư (Sau này là Thiếu tá Tiểu đoàn trưởng TĐ/275/ĐP) làm Đại đội trưởng, tôi là Thiếu úy Đại đội phó, được BCH Tiểu khu chỉ định lên nhận bàn giao đồn Mara và đồn trú tại đây. Cũng cần nên nói thêm, đồn Mara là cái gai trước mắt của bọn cộng sản địa phương, vì Đồn nằm ở một vị trí trọng yếu, chặn đường giao liên tiếp tế từ Lâm Đồng qua mật khu Lê Hồng Phong. Đồn còn có nhiệm vụ giữ an ninh cho QL1 nối liền hai đồn Mara–Nora (ấp Long Hoa) và đồn Sông Lũy, Hòa Đa.

## **Tết Mậu Thân 1968 tại Phan Thiết**

Ngày đầu tiên Đại đội nhận bàn giao, tôi nhận thấy tinh thần binh sĩ trong đơn vị có phần hoang mang dao động. Vì trách nhiệm của một Đại đội phó, kiêm An ninh đơn vị nên tôi có theo dõi các cuộc nói chuyện giữa các Binh sĩ đơn vị tôi và Binh sĩ đơn vị bạn thì được biết đại ý như:

– Khi mới đến, đơn vị bạn chỉ thấy có một Đại đội ĐPQ thay thế thì họ nói: “Chúng tôi ở đây cả Tiểu đoàn và một Đại đội Công binh mà Việt cộng còn dám đánh thì nay các anh có một Đại đội thì tụi nó lấy đá chọi cũng chết”.

Những mẩu chuyện nhỏ như thế, nó thật sự tác động đến tinh thần Binh sĩ không ít. Quả thật như vậy, khoảng mười ngày sau tôi phát giác trong vị trí phòng thủ ở vành đai đồn có một số binh sĩ lén đào hầm bí mật ngay trong vị trí các lô cốt do Công binh vừa bàn giao, vì họ nghĩ rằng: Nếu đơn vị bị địch đánh chiếm thì họ có thể trốn vào hầm bí mật để thoát thân. Đương nhiên, Trung úy Tư và tôi phải có cách tác động tinh thần anh em trong toàn đơn vị để lấy lại hào khí của người chiến binh trong Quân đội VNCH nói chung và người chiến sĩ ĐPQ của Tiểu khu Bình Thuận nói riêng. Bằng chứng là trong Tết Mậu Thân 1968 và mãi về sau này, đơn vị tôi đã lập được nhiều thành tích đáng kể. Từ đó không đầy một tháng sau là anh em không còn sợ nữa, đã tổ chức đi săn bắn xa đồn, đôi khi chúng tôi phải bắn báo động gọi họ về.

Ngày 29 Tết, đơn vị được lệnh hoán đổi cho đơn vị bạn, không may cho Trung úy Tư, Đại đội trưởng, khi ra công thì vướng phải lựu đạn trước cửa đồn mà chính anh đã ra lệnh cho Binh sĩ phụ trách gài không được gỡ sớm như thường lệ khi chưa có lệnh của anh. Tàn thương Trung úy Tư về Quân Y Viện Đoàn Mạnh Hoạch để điều trị, tôi nhận trách nhiệm Xử Lý Thường Vụ Đại đội trưởng ĐĐ 2/954/ĐPQ. Đoàn xe đưa đơn vị về phòng thủ đồn Trinh Tường và bảo vệ Trung đội Pháo binh 105ly tại đây.

**Trung Tá Nguyễn Khắc Tuân:** (Trung tá Nguyễn Khắc Tuân “sau lên đại tá, chết tại trại tù Hoàng Liên Sơn Việt Bắc năm 1978” Tỉnh/Tiểu khu Trưởng Bình Thuận)

Sáng ngày 30 tết, đơn vị tổ chức tiệc Tất Niên, đến chiều Thường vụ Đại đội tập hợp phân công canh gác như thường lệ thì đơn vị chỉ còn 13 người kể cả tôi. Theo thông lệ, vào ngày tết cổ truyền của dân tộc, đơn vị nào cũng có một số ít Binh sĩ vô kỷ luật bỏ đơn vị về ăn Tết với gia đình, nhưng trường hợp của đơn vị tôi, mất hết 90% quân số thì không thể chấp nhận được. Xét về mặt tâm lý, tôi thấy có 3 lý do khiến Binh sĩ trong đơn vị đã trốn về ăn tết với gia đình quá nhiều.

1. Ở một tiền đồn nguy hiểm, nay được về đến nơi tương đối an toàn ngay trong thị xã nên tâm lý ỷ lại xem thường.
2. Quá tin vào thỏa thuận hưu chiến của cộng sản đã ký kết với ta ngưng chiến trong ba ngày tết.
3. Thông thường Binh sĩ trong đơn vị sợ cấp trưởng nhiều hơn cấp phó. (Giả sử nếu có Trung úy Tư thì chắc không vắng mặt nhiều như vậy).

Trưa ngày 30 tết, Phòng 3 Tiểu khu báo động cho các đơn vị biết là địch có thể bất ngờ tấn công ta trong dịp tết. Tôi nghĩ năm nào cũng vậy, thượng cấp luôn đề cao cảnh giác là lẽ đương nhiên, còn cấp dưới thì thường hay ỷ lại, đó là tâm lý chung. Lệnh cấm trại 100% được Tiểu khu ban hành ngay trưa hôm đó.

Khoảng 5:00g chiều, tôi nhận lệnh từ Phòng 3/TK, bắt tôi cử một Trung đội đi tiền đồn. Trước hoàn cảnh quân số thiếu như đã nói trên. Sau khi dặn dò TVĐĐ [thường vụ đại đội] không cho một Binh sĩ nào rời công trại nếu không có phép của tôi. Tôi lái xe về Phòng 3 để gặp Thiếu úy Trị, Trưởng Phòng 3/TK để nói rõ tình trạng quân số của đơn vị không thể thi hành lệnh được, và cho đơn vị khác thay thế, luôn tiện ghé về nhà ở gần trường Phan Bội Châu để dùng bữa cơm chiều với gia đình trong ngày cuối năm. Khoảng 7:30g tối, tôi lái xe lên đồn Trinh Tường, lúc đó thị xã đã lên đèn, nhưng khi qua khỏi đường rày xe lửa đến lò áp vệt thì tối om. Tôi lại thấy có người ở trên cột điện, tôi nghĩ là nhân viên nhà máy đèn sửa điện. Mãi sau này mới biết đó là Đặc công VC cắt dây điện, nên toàn bộ khu vực từ Lò áp vệt đến đồn Trinh Tường hoàn toàn tối thui.

## **TỔNG CÔNG KÍCH ĐỢT I**

Đồn Trinh Tường nằm sát Tinh Lộ 8, đường từ Phan Thiết lên quận Thiện Giáo – Di Linh, Lâm Đồng. Đồn được chia làm hai khu. Khu hướng nam là Hậu cứ của của Tiểu đoàn thuộc SĐ 23BB đảm trách. Khu hướng bắc, có Trung đội Pháo binh 105ly và Đại đội 2/954/ĐPQ phòng thủ. Bốn góc có lô cốt làm bằng xi măng và một pháo đài cao làm từ thời Pháp rất kiên cố. Hai khu ngăn cách bởi một hàng rào kẽm gai nhưng có cửa liên thông được. Vì quân số quá ít nên mỗi vọng gác chỉ còn lại 3 người kể cả tôi và hai tuyến tin cũng đảm trách một vọng gác. Thường Vụ Đại đội trách nhiệm thường xuyên đi tuần tra, đôn đốc, và đổi gác. Để khích lệ anh em còn lại, tôi hứa sẽ cho đi phép khi quân số được ổn định.

Đúng giờ giao thừa, cộng sản bắt đầu pháo kích, sau khi dứt pháo, chúng bắt đầu ào ạt tấn công. Mặc dù quân số của đơn vị còn rất ít, nhưng vẫn chia đều cho các vị trí phòng thủ trọng yếu. Có nơi một người phải di chuyển từ lô cốt này sang lô cốt khác, chủ yếu là có tiếng súng nổ khắp nơi để đánh lừa địch bên ngoài không biết được sự yếu kém của ta về quân số. Riêng Trung đội Pháo binh quân số cũng thiếu nhiều. Trung úy Trung đội trưởng cũng vắng mặt, chỉ còn được một thiếu úy. Tôi yêu cầu Pháo binh chỉ để một khẩu bắn yểm trợ vòng ngoài, còn một khẩu phải hạ nòng để bắn trực xạ trong những lần địch tấn công theo chiến thuật “tiền pháo hậu xung” của chúng.

Lợi thế của đơn vị phòng thủ của chúng tôi là nhờ có pháo đài cao chắc chắn Dùng lựu đạn, phóng lựu, đại liên từ trên cao vừa thủ vừa công, và yểm trợ rất hữu hiệu nên đẩy lùi được nhiều đợt tấn công của địch quân. Mặt hướng bắc và đông bắc nhờ Pháo binh bắn trực xạ nên chúng không làm gì được. Lợi thế thứ hai là mặt trước đồn (hướng tây) là đường Tỉnh lộ 8, trông trải dễ quan sát, và lại bên kia đường là dãy phố, thỉnh thoảng mới có một đường hẻm, vì vậy mỗi lần địch muốn tấn công phải chạy vào các con hẻm độc đạo đó để vượt qua đường Tỉnh lộ 8, mới vào hàng rào phòng thủ đồn, cho nên chúng đã bị bắn hạ khi xuất hiện ở các đầu hẻm bởi hỏa lực của đơn vị phòng thủ canh chờ sẵn cứ khi thấy bóng người xuất hiện là tác xạ ngay. Biết được những điểm yếu của địch, nên chúng tôi dồn hỏa lực vào các con đường tiến sát của địch để tiêu diệt nên chặn đứng nhiều đợt tấn công của chúng. Nhờ vậy mà chúng tôi cầm chân giữ được đồn cho tới sáng. Sang ngày mùng một Tết, được Trực thăng Võ trang và Phi cơ A37 yểm trợ. Đồng thời Tiểu khu điều động các Đại đội 784/ĐPQ, ĐĐ 208/ĐPQ, ĐĐ Cảnh sát dã chiến, Trung đội Tình Báo TK, và xe Commando Car yểm trợ chia làm hai cánh do Thiếu tá Trần Văn Chà sau này là Đại tá Trung đoàn trưởng Trung đoàn 45 BB. Suốt ngày mùng một Tết, đơn vị tiếp viện quần thảo với địch nhưng không giải vây được cho đồn. Chiều đến thì mỗi đơn vị phải về để lo phòng thủ vị trí của mình. Điểm yếu của Tiểu khu là quân số phải trải rộng để phòng thủ diện địa, không có lực lượng trừ bị. Biết được nhược điểm của ta, nên địch thường dùng chiến thuật công đồn để tiêu diệt và cầm chân các đơn vị bạn, hoặc công đồn đả viện để tiêu diệt đơn vị tiếp viện.

Khoảng 5:00g chiều ngày mùng một Tết, từ trên pháo đài cao trong đồn chúng tôi thấy VC áp dụng chiến thuật hoán quân. Một số quân đánh chúng tôi từ nửa đêm và ngày mùng một Tết chạy về hướng ấp Đại Hòa và có số quân khác chạy ngược lại để thay cho quân vừa rút. Tôi yêu cầu bên Pháo binh cho bắn đạn nổ chụp, nhưng không ngăn cản được. Từ giờ phút đó, tôi cảm thấy lo nhưng không dám nói ra. Chúng tôi phải qua hậu cứ Tiểu đoàn bên cạnh để xin đạn dược bổ xung và thức ăn cho Binh sĩ. Anh thiếu úy bên Pháo binh cũng lo lắng hỏi tôi phải làm gì trong đêm nay? Tôi trả lời là phải tử thủ chứ không còn con đường nào khác. Một mặt tôi yêu cầu anh phải chuẩn bị hai quả đạn, nếu không còn con đường lựa chọn nào khác thì chúng tôi phải phá hai khẩu Pháo binh trước khi rút lui. Tôi hứa với anh: “Chúng ta sống cùng sống, chết cùng chết chứ không bỏ các anh đâu”. Để trấn an anh, tôi cho biết lối phòng thủ như đêm rồi có hiệu quả, địch không thể làm gì được ta. Quả thật vậy, suốt đêm mùng một Tết, địch quân cũng bồn cữ soạn lại

là “Tiền pháo Hậu xung”, nhưng cường độ pháo lâu hơn và tấn công mãnh liệt hơn, nhưng cũng không làm gì được chúng tôi.

Sang ngày mùng hai Tết, Thiếu tá Chà một lần nữa lại trực tiếp điều động các đơn vị bạn để giải vây, lần này tăng cường thêm ĐĐ 443/ĐPQ do Thiếu úy Hải làm Đại đội trưởng (sau này lên Thiếu tá làm Xã trưởng, xã Châu Thành Phan Thiết). Gần 2:00g chiều ngày mùng hai Tết, đơn vị tiếp viện bắt tay được với đơn vị phòng thủ trong đồn. Nhờ vậy mà số binh sĩ vắng mặt đã về lại đơn vị hơn 2/3 quân số. Còn lại số khác bị kẹt lại ở các quận xa chưa về kịp. Tuy vậy áp lực địch chung quanh đồn vẫn không giải tỏa được. Cộng quân vẫn bám và tiếp tục tấn công đồn cho đến sáng ngày mùng năm Tết. Địch quân tăng cường tấn công mạnh vào đồn Trinh Tường và Trại Đình Công Tráng, làm Đại úy Nguyễn Hữu Chí Yêu Khu Trưởng bị tử thương.

Khoảng 10:00g ngày mùng năm Tết, Chi đoàn Thiết vận xa M113 và một Tiểu đoàn thuộc Trung đoàn 44 Sư đoàn 23BB. Từ Cầu Sở Muối nhận lệnh giải vây cho đồn Trinh Tường. Có một điều làm tôi thắc mắc cho đến hôm nay là sau khi đơn vị bạn đã đẩy lui Cộng quân ra khỏi vòng đai ngoài đồn, thì cả hai Chi đoàn Thiết vận xa và Tiểu đoàn Bộ binh yểm trợ lại dồn hết hỏa lực cơ hữu bắn thẳng vào đồn, đến nỗi khẩu đại liên đặt trên nóc lô cốt phía sau đồn bị bể khiến một xạ thủ bị thương nặng. Quân trú phòng hoảng hốt tìm chỗ tránh đạn, không dám phản ứng lại, cuối cùng phải dùng cờ vàng ba sọc đỏ đưa lên phát qua phát lại làm dấu hiệu thì các đơn vị bạn mới ngưng tác xạ. Chúng tôi hỏi tại sao, thì đơn vị bạn nói là Tiểu khu báo là đồn Trinh Tường đã bị VC chiếm rồi, nên họ nhận lệnh đánh lấy lại. Sau đó đơn vị tiếp viện tiếp tục xuống giải vây cho Trại Đình Công Tráng, Yêu Khu Châu Thành Phan Thiết.

Một điều lạ khác nữa, là sau khi đồn Trinh Tường được giải vây, khoảng một giờ trưa hôm đó, nhiều quả đạn Pháo binh 105ly bắn rải rác chung quanh đồn, trong đó có hai quả rớt vào đồn, quả thứ nhất rớt gần cầu tiêu làm một Binh sĩ đang đi vệ sinh bị thương nhẹ. Quả thứ hai rớt giữa sân gần cột cờ, trong lúc đó tôi và anh Trung úy Pháo binh (ở nhà vừa lên cách đó một tiếng) bị trọng thương ở bụng. Hỏi ra thì biết Pháo binh từ Mùng Mán đã bắn. Họ đổ thừa Phòng 3 TK gọi. Lúc đó chẳng có ai quan tâm làm gì vì cứ nghĩ là do sự nhầm lẫn nào đó thôi. Riêng ở gia đình tôi có ai đó báo cho ba tôi là đồn Trinh Tường mất rồi, làm ba tôi hoảng hốt chạy xe Honda lên Nhà xác Quân Y Viện Đoàn Mạnh Hoạch chờ suốt cả ngày mùng năm Tết.

Suốt đợt một tại đồn Trinh Tường, đơn vị tôi thu được rất nhiều vũ khí AK và B40. Chung quanh đồn, địch bỏ lại nhiều xác chết sinh hôi thúi không đếm được. Về phía đơn vị có 3 bị thương, trong đó có 2 Binh sĩ bị thương do đạn phe ta, một do Pháo binh, một do Thiết giáp, một do đạn địch.

## **Đợt II**



Chiều ngày mồng năm Tết, đơn vị tôi được Phòng 3/TK điều về phòng thủ và bảo vệ Trung Tâm Yểm Trợ Tiếp Vận và Tòa Hành Chánh tỉnh Bình Thuận, Đơn vị được phối trí như sau:

Trung đội 1 và 3 được tăng cường một Phân đội Đại liên, phòng thủ từ Ty Cảnh Sát (hướng nam) dọc đường Cao Thắng xuống bắt tay với Liên Đội Nghĩa Quân của Đại úy Đài. Liên đội này phòng thủ dọc đường Cao Thắng đến góc đường Cao Thắng–Huyền Trân Công Chúa, Trường Tiểu Học Bình Hưng để bảo vệ hướng nam của Tòa Hành Chánh tỉnh và Lao Xá cùng Ty Công Chánh.

Trung đội 2 cùng 2 Phân đội Đại liên và Súng cối của Trung đội Vũ khí nặng chịu trách nhiệm phòng thủ từ Ty Cảnh Sát (hướng bắc) dọc đường Cao Thắng giáp góc đường Thủ Khoa Huân với nhiệm vụ bảo vệ vòng đai ngoài cho Trung Tâm Yểm Trợ Tiếp Vận Bình Thuận.

Tiểu đội Viễn thám Đại đội làm tiền đồn, hoạt động từ Ga xe lửa qua Trường Trung Học Phan Bội Châu xuống đến Chùa Giác Hoa. Lúc này đơn vị quân số đầy đủ, ban ngày đi hành quân theo lệnh của Phòng 3/TK, đêm về phòng thủ khu vực trách nhiệm như đã mô tả trên.

Trưa ngày 17 tháng 2 năm 1968, Đại đội nhận được tin từ Phòng 2/TK và Phòng 3/TK, báo cho biết đêm nay (17/2/1968) Việt cộng sẽ Tổng công kích đợt II vào thị xã Phan Thiết. Được tin báo, tôi cho tu sửa, bổ xung vị trí phòng thủ, tăng cường đạn dược. Vào khoảng 5:00g chiều ngày 17/2/1968, Phòng 3/TK điều động Liên đội Nghĩa Quân đi nơi khác, bỏ lại khoảng trống, và Phòng 3/TK ra lệnh cho đơn vị tôi đảm trách phòng thủ luôn. Như vậy là hai Trung đội 1 và 3 của Đại đội 2/954/ĐPQ, ngoài chịu trách nhiệm tuyến phòng thủ cũ, nay phải gánh thêm tuyến phòng thủ của cả một Liên đội Nghĩa quân giao lại, với chiều dài gần 500m. Trước tình hình đó, tôi buộc lòng phải rút Tiểu đội Viễn thám về tăng cường.

Khoảng 9:00g tối ngày 17/2/1968, trước mặt tuyến phòng thủ của Ty Cảnh Sát và đơn vị tôi có tiếng súng nổ. Khoảng 15 phút sau, Tiểu đội Viễn thám báo động và báo về BCH/Đại đội nói có đơn vị bạn nào đó xin vào. Tôi trực tiếp liên lạc về Phòng 3/TK, thì được Thiếu úy Trị, Trưởng Phòng 3/TK bảo tôi đó là Trung đội Tình báo của Phòng 2/TK đi tiền đồn chạm địch, cứ cho họ vào nhưng phải nhận diện xem có phải Trung đội trưởng nói tiếng Hòn hay không (Hòn chỉ Đảo Phú Quý), nếu đúng thì cho vào, và đơn vị tôi phải giạt ra hai bên nhường khoảng giữa cho Trung đội Tình báo chịu trách nhiệm. Thi hành chỉ thị của Thiếu úy Trị P3/TK xong thì cũng là lúc Cộng quân bắt đầu tấn công vào Đơn vị tôi và Ty Cảnh Sát rất ác liệt. Lúc này mỗi đơn vị tự lo chiến đấu không còn ai tiếp ai được nữa.

Không biết vì lý do gì mà Trung đội Tình báo lại bỏ vị trí phòng thủ rút về P2/TK, đơn vị tôi nằm cạnh bên không hề hay biết. Thừa cơ hội đó Việt cộng vào Lao Xá thả khoảng

700 tù nhân. Khi tù nhân chạy ra thì đơn vị tôi mới biết báo về cho tôi, tôi ra lệnh cho Trung đội 3 bằng mọi giá phải đến trám khoảng trống đó. Trong lúc chuyển quân thi hành lệnh tôi, Trung sĩ nhất Cây, Trung đội trưởng bị thương cánh tay trái (Một HSQ rất gan dạ có nhiều kinh nghiệm và có tinh thần chiến đấu cao), nhất định không chịu đi Quân Y Viện mà xin ở lại vừa chiến đấu vừa điều trị tại đơn vị. Để tưởng thưởng người HSQ can trường đó, sau này tôi đề nghị cho anh theo học khóa Sĩ Quan Đặc Biệt tại Trường BB Thủ Đức. Ra trường, chiến hữu Cây chuyển về phục vụ tại Vùng II Chiến Thuật và đã anh dũng hy sinh tại chiến trường này. Viết những dòng trên cũng là để vinh danh và tưởng niệm một chiến hữu đã đóng góp mồ hôi và máu của mình để phục vụ bảo vệ quê hương Bình Thuận của chúng ta nói riêng và miền Nam tự do nói chung.

Cũng nhờ đơn vị phát giác và phối trí kịp thời nên đã bẻ gãy nhiều đợt tấn công của địch, giữ vững được phòng tuyến, ngăn chặn được cánh quân ngoài muốn vào bỗ sung, tăng cường phối hợp với toán quân đã vào trước trong Lao Xá, vì vậy toán quân trên không đủ sức đánh chiếm Tiểu khu để “Giải phóng Phan Thiết” đúng như mưu đồ mà chúng đã áp dụng tại thành phố Huế. Trong Tiểu khu chỉ có một Trung đội công vụ phòng thủ và một số cán bộ hành chánh các ngành thuộc các Phòng, Ban tham gia chiến đấu bảo vệ vòng trong.

Khoảng 4:00g chiều ngày 28/2/1968, sau khi Thiếu tá Mai Lang Luông, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 3/44 SĐ23/BB bị trọng thương trong lúc chỉ huy Tiểu đoàn đánh chiếm lại Lao Xá. Vừa lúc đó Đại tá Trương Quang Ân, Tư Lệnh SĐ23/BB và Khu 23 Chiến Thuật, đáp trực thăng bước xuống một cách hào hùng, đóng vai thay thế Tiểu đoàn trưởng vừa bị thương. Ông đã trực tiếp chỉ huy Tiểu đoàn đánh lấy lại Lao Xá một cách ngoạn mục, nhanh gọn và oai hùng. Tiêu diệt và bắt sống toàn bộ đơn vị cộng sản cố thủ trong Lao Xá sớm hơn chúng định giải phóng Phan Thiết.

Qua hai đợt Tổng Công Kích Tết Mậu Thân năm 1968, Cộng quân đã điều động Tiểu đoàn 480, Tiểu đoàn 482 chính quy, C 481 Đặc công, C 430, C 450 Chủ lực tỉnh cùng C 485 pháo với các đơn vị võ trang địa phương Huyện do Tướng Năm Ngà, Tư Lệnh Quân Khu 6 đích thân chỉ huy, quyết tâm đánh chiếm thị xã Phan Thiết, nhưng chúng đã không đạt được mục đích mong muốn, mà còn nhận lấy một thảm bại nặng nề và nhục nhã vì sự chống trả mãnh liệt của lực lượng Quân đội VNCH tại Bình Thuận.

Nhằm tưởng thưởng và khích lệ cho các quân nhân hữu công trong hai đợt Tổng Công Kích Tết Mậu Thân năm 1968. Toàn thể Quân Nhân các cấp trong Tiểu khu được ân thưởng một cách xứng đáng. Trong đó tôi là Thiếu úy Đại đội trưởng ĐĐ 2/954/ĐPQ, Thiếu úy Nguyễn Văn Trị Trưởng Phòng 3/TK, Thiếu úy Nguyễn Thanh Hải ĐĐT/ĐĐ3/443/ĐPQ được thăng trung úy đặc cách. Thiếu tá Trần Văn Chà, Tiểu khu phó được đặc cách lên trung tá và nhiều quân nhân hữu công khác được ân thưởng xứng đáng.

Điều làm tôi thắc mắc trong đợt Tổng Công Kích lần hai là không hiểu vì sao Tiểu khu biết chính xác ngày giờ và mục tiêu địch sẽ tấn công đánh chiếm vào cơ quan đầu não của tỉnh, mà giờ chốt P3/TK lại điều quân rút bỏ trống vị trí phòng thủ như đã mô tả phần trên. Trong khi Tiểu khu lúc bấy giờ đã có thêm một Tiểu đoàn của Trung đoàn 44/SĐ23 BB và Chi đoàn Thiết vận xa M113 tăng phái mà không được điều động để truy kích đơn vị Cộng quân rút lui băng qua cánh đồng ruộng muối trống trải trước mặt Chùa Vạn Thiện.

Giả sử, nếu đơn vị tôi không phát giác, không điều quân trám kịp để giữ vị trí phòng thủ sau khi Trung đội Tỉnh báo Tiểu khu rút bỏ, để địch quân vào đúng như kế hoạch của chúng thì chuyện gì sẽ xảy ra cho Tiểu khu Bình Thuận? Cho thị xã Phan Thiết? Tôi nghĩ rằng cho đến hôm nay tôi phải nói ra những điều này và có lẽ trong Ban Tham Mưu Tiểu khu không ai biết được việc làm của Đại đội tôi lúc đó và lối điều binh Phù thủy của Phòng 3/TK qua lệnh của ai đó!

Nhắc lại quá khứ hào hùng lẫn bi thương cũng chỉ làm đau lòng người Chiến sĩ Quốc gia đã nặng lòng với quê hương, tổ quốc, nhất là những kẻ ly hương như chúng ta đã không làm gì được nhiều để giúp đỡ anh em Thương Phế Binh và các đồng đội đang chịu đói khổ, mất tự do nơi quê nhà. Mỗi năm chỉ có một ngày Đại Hội Ân Tình, để anh em có dịp ngồi lại tâm tình, vinh danh, tưởng nhớ về những Chiến hữu đã hy sinh và góp chút quà ân tình gửi về cho các anh em Thương Phế Binh, vậy mà cũng có kẻ đánh phá chụp mũ, xuyên tạc... Cũng cần nói rõ... Hội Tương Trợ Bình Thuận không dựa vào một tổ chức Chính trị hay bất cứ tổ chức Tôn giáo, Đảng phái nào. Không mưu đồ chính trị hay bè phái cá nhân để mưu cầu những lợi lộc nhỏ nhen nào, tất cả anh em tham gia vào Hội, chỉ biết đem hết nhiệt tình và khả năng ra để phục vụ. Chúng ta dù là cựu Học sinh Phan Bội Châu, Bạch Vân, Tiến Đức, Bò Đè, Chính Tâm, hay xuất thân từ những Trường Huyện xa xôi như Bán Công Phan Rí Cửa, Long Hương, Sông Mao. Dù sau này có xuất thân từ Trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt, Bộ Binh Thủ Đức, hay Đồng Đế Nha Trang, hay bất cứ Quân Trường nào khác thì cũng là con dân Bình Thuận, hoặc đã Chiến đấu cho Bình Thuận được an vui, trong những năm chiến tranh khốc liệt do cộng sản Bắc Việt gây nên.

Cho dù phục vụ trong ngành nghề hoặc quân chủng nào, cũng vẫn là người chiến sĩ can trường của QLVNCH. Cùng mang trên vai dòng chữ: Tổ Quốc–Danh Dự–Trách Nhiệm cho hết một đời và luôn luôn sống trong tinh Huynh đệ Chi binh. Chúng ta đã từng trải qua một thời binh lửa, cùng chen vai sát cánh chiến đấu với kẻ thù chung là cộng sản bảo vệ miền Nam và Bình Thuận thân yêu. Chúng ta cũng đã cùng nhau chịu chung một số phận nghiệt ngã, đầy tủi nhục, phải làm kẻ bại trận, bị tù đầy khổ sai qua các nhà tù và bị đối xử dã man của những người cộng sản không tánh người. Như vậy chúng ta không có lý do gì mà không đoàn kết lại để làm cái gì đó giúp người còn ở lại bên quê nhà.

Chúng ta phải tự hỏi chính lòng mình: Đã, đang, và sẽ làm gì cho các chiến hữu đang sống lầm than cơ cực, mất tự do nơi quê nhà, nhất là các anh em Thương Phế Binh. Những hành động cụ thể của một số lớn anh em đã thể hiện qua 5 lần Đại Hội Ân Tình,



dù không giúp được nhiều, nhưng cũng đã làm vui đi bớt nỗi thống khổ và gởi đến niềm an ủi dù nhỏ nhoi đến các anh. Những hành động này ít nhiều đã nói lên tinh thần trách nhiệm của một Quân nhân mà Tổ Quốc đã một lần giao phó.

Tâm nguyện của kẻ ra đi là không bao giờ quên người ở lại. Nguyện cầu Anh linh Quốc tổ, Hồn thiêng Sông núi oai linh trừng phạt kẻ bạo quyền cho đất nước được tự do no ấm, cho người chiến binh VNCH mãi mãi có chỗ đứng trong lòng người Dân Việt. Và ước nguyện những lần Đại Hội kế tiếp được thành công, anh em cùng tham gia đông đủ để cùng nhau giúp đỡ Thương Phế Binh ở quê nhà.

**Huỳnh Văn Quý**

*Cựu Tiểu đoàn trưởng TĐ249/ĐP/BT*



---

*Nguồn: Internet eMail by tqh chuyển*

*Đăng ngày Thứ Bảy, January 11, 2025  
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*